TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **478/**2023/QĐST- HNGĐ	Hà Đông, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 438/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1987

ĐKHKTT: 341B Thanh Lãm, tổ 2, phường PL, quận H, thành phố H.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994

ĐKHKTT: 341B Thanh Lãm, tổ 2, phường PL, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình Đ và chị Hoàng Thị T (Giấy chứng nhận kết hôn số 32/2015 do Ủy ban nhân dân phường PL, quận H, thành phố H cấp ngày 24/3/20215 không còn giá trị).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 21/11/2015; giới tính: nam.

Anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đình T cho chị T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung; kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Án phí: Anh Nguyễn Đình Đ tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003534 ngày 29/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, Hà Nội. Hoàn trả lại cho anh Đ số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội
- VKSND quận Hà Đông.
- THADS quận Hà Đông.
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Đào Duy Vương